

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày 17 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Đức Long**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Phạm Tiến Dũng**

Ông: **Hàng A Vàng**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Phan Hồng Phúc** Thư ký TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông: **Đào Mạnh Hân** Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 04/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S**; Sinh năm: 1986 tại tỉnh Lai Châu; Tên gọi khác: Giàng A S1; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Phìn Ngan Xin Chải, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Tủa L (đã chết) và bà Sùng Thị T – sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ là Vàng Thị M – sinh năm 1986 và có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: có 01 tiền án (năm 2017 bị Toà án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 25/4/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, hiện chưa được xoá án tích, tiền sự: Không; Nhân thân: xấu (có 01 tiền án trên); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2019 cho đến ngày 25/11/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Họ và tên: **Vàng Thị M** Sinh năm: 1986

Trú tại: bản Phìn Ngan Xin Chải, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 16/11/2019 Tổ công tác Đội CSĐTTP về kinh tế và ma túy Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu. Phát hiện một người đàn ông ngồi trên chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 25F3-0452, màu sơn Đỏ-Đen, đang dừng bên cạnh đường Hồ Đắc Di có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, đối tượng thả từ tay trái một gói (được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng) xuống đất, tổ công tác không chế đối tượng yêu cầu nhặt gói nilon vừa thả từ tay trái. Đối tượng khai tên là Giàng A S (Sinh năm: 1986; Trú tại bản Phìn Ngan Xin Chải, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu) gói nilon là heroine của S (bên trong là 03 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong đều là chất bột khô vón cục màu trắng), thấy tổ công tác S đã thả xuống đất nơi dựng xe máy. Tổ công tác lập biên bản, đưa Sang cùng vật chứng 01 gói nilon màu trắng (bên trong là 03 gói nilon màu trắng); 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ - đen, BKS 25F3-0452 cùng đăng ký xe số 0013576 (cấp ngày 24/9/2007 mang tên Tô Văn Đ), 02 tờ tiền mệnh giá 10.000VNĐ; 01 CMTND số 045029896 mang tên Giàng A S; 01 Điện thoại FPT model P2500, IMEI1 980028009938767, IMEI2 980028009984217, kèm theo sim thuê bao Vinaphone số 0946913872 về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Sang khai nhận: Khoảng hơn 13 giờ ngày 16/11/2019 S đang đi khoan đá thuê (ở khu vực bản Phìn Ngan Xin Chải, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu) thì có T gọi điện nhờ S (số của S 0946913872) mua giúp heroine, S bảo không có xăng, T bảo sẽ cho tiền đổ xăng. S nhất trí và lấy xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ - đen, BKS 25F3-0452 (xe của vợ S) lên khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu gặp T. T đưa cho S 350.000VNĐ (01 tờ 200.000VNĐ, 01 tờ 100.000VNĐ và 01 tờ 50.000VNĐ) và bảo 300.000VNĐ để mua heroine, 50.000VNĐ để đổ xăng. S cầm tiền và đi đến cây xăng gần BCHQS tỉnh Lai Châu đổ 30.000VNĐ tiền xăng (trả bằng tờ 50.000VNĐ, được trả lại 02 tờ 10.000VNĐ), S đi về bản Phìn Ngan Xin Chải vào nhà ông Giàng A D hỏi mua 300.000VNĐ heroine, ông D nhất trí và bán cho S 03 gói heroine (đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng), sợ S làm rơi nên ông D đã lấy mảnh nilon màu trắng gói 3 gói lại đưa cho S. S cầm gói heroine trong tay trái và đi xe máy về khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu gặp T, khi đang ngồi trên xe chờ T thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Cùng ngày 16/11/2019 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng (BL51-52); Chất bột khô vón cục màu trắng thu giữ của S sau khi đã loại bỏ lớp nilon gói ngoài, lần lượt có khối lượng là: gói thứ nhất 0,05gam; gói thứ hai 0,07gam; gói thứ ba 0,06gam (tổng là 0,18gam) Hội đồng nhất trí lấy toàn bộ gửi giám định không hoàn lại; 0,05gam gói trong mảnh giấy màu trắng ký hiệu

M1; 0,07gam gói trong mảnh giấy màu trắng ký hiệu M2; 0,06gam gói trong mảnh giấy màu trắng ký hiệu M3. Còn lại 04 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ lời khai của S, qua xác minh tại địa phương, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Giàng A D (sinh năm 1968, trú tại bản Phìn Ngan Xin Chải, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu), qua khám xét không thu giữ gì. Trong các biên bản lấy lời khai của ông D và biên bản đối chất giữa S và ông D, ông D không thừa nhận việc bán ma túy cho Giàng A S. Ngoài lời khai của S không có tài liệu nào khác chứng minh việc mua bán ma túy giữa D và S, vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với D.

Cơ quan điều tra cũng tiến hành xác minh và triệu tập Hà Huy T (sinh năm 1986, trú tại Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu), tuy nhiên T không có mặt tại địa phương. Ngày 10/02/2020 T có mặt tại cơ quan điều tra để làm việc, T khai nhận có quen biết S do có thời gian đi làm cùng nhau, ngày 16/11/2019 T không gặp S vì khi đó T đang đi xin việc làm tại Hà Nội, hôm đó T có gọi cho S để hỏi về vấn đề tìm việc làm. Tại biên bản đối chất T cũng không thừa nhận việc nhờ S mua ma túy. Ngoài lời khai của S không có tài liệu nào khác chứng minh T nhờ S mua ma túy, vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với T.

Cơ quan điều tra triệu tập chị Vàng Thị M (Sinh năm: 1986; Trú tại bản Phìn Ngan Xin Chải, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu) là vợ của S, tại cơ quan điều tra chị M khai nhận: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ - đen, BKS 25F3-0452 mà cơ quan điều tra thu giữ của S là của gia đình chị, chị mua khi S đang đi chấp hành án, khi mua bán chị không làm giấy tờ và cũng không sang tên, đăng ký vẫn mang tên ông Tô Văn Đ (xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu), chị mua dùng để phục vụ đi lại, S là chồng chị khi đi chấp hành án về S vẫn sử dụng xe để đi làm thuê, chị cũng không biết S đã dùng xe vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ - đen, BKS 25F3-0452 là của ông Tô Văn Đ, đúng như trong đăng ký xe, năm 2017 ông Đ đã bán xe cho người phụ nữ dân tộc Mông ở huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu (không làm giấy tờ mua bán). Tháng 8/2018 ông Đ đã chết, như vậy xác định được việc mua bán xe như lời khai của chị M là phù hợp, chị M là chủ sở hữu chiếc xe máy trên.

Kết luận giám định số 489/GĐ-KTHS ngày 20/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL57) đã kết luận: *03 (ba) mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Giàng A S gửi giám định đều là ma túy, loại heroine.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSTP ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (BL128-131) đã truy tố Giàng A S về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo nghiện và để T cho sử dụng cùng nên vẫn cố tình thực hiện.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vàng Thị M được triệu tập hợp lệ, tại phiên tòa chị M khai nhận đúng như tại cơ quan điều tra, chị là chủ sở hữu chiếc xe, hiện cơ quan điều tra đã trả lại chị chiếc xe máy và giấy tờ xe, chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Giàng A S đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52/BLHS. Điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo tù 01 đến 02 năm tù; khấu trừ thời hạn tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án; Miễn hình phạt bổ sung; Vật chứng xử lý theo quy định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: 16 giờ 15 phút ngày 16/11/2019 tại khu vực tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Giàng A S đã có hành vi tàng trữ 0,18gam heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, thì bị kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Điều 249/BLHS quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) ... *Heroine .. có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam.*

...

Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để sử dụng cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh trong quần chúng nhân dân.

[3] Nhân thân bị cáo: Bị cáo sinh ra tại tỉnh Lai Châu, không được đi học ở nhà lao động, lớn lên xây dựng gia đình; Có nhân thân xấu thể hiện ở việc năm 2017 bị Toà án nhân dân tỉnh huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 25/4/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, hiện chưa được xoá án tích; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo; Bị cáo có một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS “Tái phạm”;

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cho gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249/BLHS quy định: *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.* Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập chủ yếu từ việc đi làm thuê, không có tài sản riêng, nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án:

0,18gam heroine, đã gửi đi giám định không hoàn lại nên không xem xét.

04 mảnh nilon màu trắng hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đỏ - đen, BKS 25F3-0452 cùng đăng ký xe mang tên Tô Văn Đ đã được trả lại cho người quản lý hợp pháp chị Vàng Thị M là phù hợp nên không xem xét.

02 tờ tiền mệnh giá 10.000VNĐ; 01 CMTND số 045029896 mang tên Giàng A S; 01 Điện thoại FPT model P2500, IMEI1 980028009938767, IMEI2 980028009984217, kèm theo sim thuê bao Vinaphone số 0946913872 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 47/BLHS; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

[1] Tuyên bố bị cáo **Giàng A S** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

[2] Xử phạt bị cáo **Giàng A S** 24 (hai bốn) tháng tù. Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ, còn phải thi hành tiếp 23 tháng 21 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[4] Tịch thu: 04 mảnh nilon màu trắng để tiêu hủy.

Trả lại bị cáo: 02 tờ tiền mệnh giá 10.000VNĐ; 01 CMTND số 045029896 mang tên Giàng A Sang; 01 Điện thoại FPT model P2500, IMEI1 980028009938767, IMEI2 980028009984217, kèm theo sim thuê bao Vinaphone số 0946913872 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu. Tình trạng vật chứng như Biên bản giao giữa Công an và Chi cục THA dân sự thành phố Lai Châu hồi 11 giờ ngày 21/02/2020.

[5] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Long